TỈNH ỦYCAO BẰNG
TRƯỜNG CT HOÀNG ĐÌNH GIONG
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Cao Bằng, ngày 28 tháng 10 năm 2019

ĐIỂM THI

Lớp: Bồi dưỡng Lãnh đạo cấp phòng (lớp 02)

Môn: Phần I. Kiến thức chung

Ngày thi: 18/10/2019

STT	Họ và tên	Điểm		STT	Họ và tên	Điểm	
		Số	*Bằng chữ*			*Số*	*Bằng chữ*
1	Trần Hoàng Anh	8.00	Tám	30	Nguyễn Thị Thúy Hường	7.75	Bảy phẩy bảy năm
2	Đinh Văn Ấm	7.50	Bảy phẩy năm	31	Lưu Thị Kiều	8.00	Tám
3	Nguyễn Cao Bắc	8.00	Tám	32	Lương Văn La	7.50	Bảy phẩy năm
4	Đàm Thị Chiến	8.25	Tám phẩy hai năm	33	Nông Thị Ngọc Lan	8.25	Tám phẩy hai năm
5	Đàm Văn Chuyên	7.75	Bảy phẩy bảy năm	34	Ma Thị Huyền Linh	8.25	Tám phẩy hai năm
6	Đinh Thế Công	7.50	Bảy phẩy năm	35	Hoàng Thị Lượng	7.50	Bảy phẩy năm
7	Nông Ngọc Dự	8.00	Tám	36	Nguyễn Thị Mai	8.25	Tám phẩy hai năm
8	Hoàng Lệ Dung	7.75	Bảy phẩy bảy năm	37	Nông Thị Nga	8.00	Tám
9	Dương Hoài Dung	8.25	Tám phẩy hai năm	38	Lâm Thanh Nghị	7.50	Bảy phẩy năm
10	Hoàng Thị Duyên	7.50	Bảy phẩy năm	39	Trần Thu Nhàn	8.00	Tám
11	Bế Thanh Đạt	8.25	Tám phẩy hai năm	40	Nguyễn Thị Oanh	8.00	Tám
12	Đàm Văn Giong	7.75	Bảy phẩy bảy năm	41	Lê Thị Phượng	7.75	Bảy phẩy bảy năm
13	Phạm Thu Hà	8.00	Tám	42	Hoàng Thị Son	8.00	Tám
14	Hà Thị Thu Hằng	8.00	Tám	43	Nguyễn Đức Thắng	7.75	Bảy phẩy bảy năm
15	Hoàng Thị Hành	8.25	Tám phẩy hai năm	44	Vũ Đức Thiện	7.75	Bảy phẩy bảy năm
16	Nguyễn Như Hảo	7.00	Bảy	45	Nông Văn Tiến	8.00	Tám
17	Dương Thị Hiền	8.00	Tám	46	Nguyễn Ánh Tiếp	8.00	Tám
18	Bùi Thúy Hoa	7.75	Bảy phẩy bảy năm	47	Hoàng Thị Trang	8.25	Tám phẩy hai năm
19	Triệu Thị Hoa	8.00	Tám	48	Đoàn Văn Triều	7.50	Bảy phẩy năm
20	Chu Xuân Hoàn	8.00	Tám	49	Lý Ích Trung	7.75	Bảy phẩy bảy năm
21	Lê Lục Hoàn	8.25	Tám phẩy hai năm	50	Đỗ Hồng Trường	8.00	Tám
22	Nguyễn Huy Hoàng	7.25	Bảy phẩy hai năm	51	Nông Thế Tuân	7.75	Bảy phẩy bảy năm
23	Hoàng Văn Hòng	8.00	Tám	52	Hoàng Minh Tuấn	7.75	Bảy phẩy bảy năm
24	Nguyễn Thị Phương Hồng	7.75	Bảy phẩy bảy năm	53	Nông Văn Tuế	7.75	Bảy phẩy bảy năm
25	Hà Việt Hùng	7.75	Bảy phẩy bảy năm	54	Lê Ngô Duy Tùng	8.00	Tám

STT	Họ và tên	Điểm		STT	Họ và tên	Điểm	
		Số	*Bằng chữ*			*Số*	*Bằng chữ*
26	Đỗ Mạnh Hùng	7.75	Bảy phẩy bảy năm	55	Hoàng Thị Tuyến	8.00	Tám
27	Nông Văn Hùng	7.50	Bảy phẩy năm	56	Lý Văn Vĩnh	7.75	Bảy phẩy bảy năm
28	Hà Thị Thu Hương	8.00	Tám	57	Đinh Quang Vũ	8.00	Tám
29	Hoàng Thị Hương	8.25	Tám phẩy hai năm	58	Hà Thị Xuân	8.00	Tám

Điểm 7,00: 10 điểm; Điểm 7,25: 01 điểm; Điểm 7,50: 09 điểm; Điểm 7,75: 14 điểm; Điểm 8,00: 22 điểm; Điểm 8,25: 10 điểm./.

GHI ĐIỂM	PHÒNG QL ĐÀO TẠO VÀ NCKH TRƯỞNG PHÒNG	HIỆU TRƯỞNG
Hà Huyền Nga	Hoàng Việt Hưng	Trịnh Thi Ánh Hoa